

Số: 82 /2026/QĐ-UBND

Đồng Nai, ngày 19 tháng 9 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế xét tặng Giải thưởng sản phẩm truyền thông
về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số
thành phố Đồng Nai**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2024/QH15 được
sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;*

Căn cứ Luật Công nghệ cao số 133/2025/QH15;

Căn cứ Luật Chuyển đổi số số 148/2025/QH15;

Căn cứ Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo số 93/2025/QH15;

Căn cứ Luật Báo chí số 126/2025/QH15;

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng số 06/2022/QH15;

*Căn cứ Nghị định số 263/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết và
hướng dẫn một số điều của Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo về cơ
chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm của tổ chức khoa học và công nghệ công lập, nhân
lực, nhân tài và giải thưởng trong lĩnh vực khoa học, công nghệ và đổi mới sáng
tạo;*

*Xét đề nghị của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tại Tờ trình số
181/TTr-SKHCHN ngày 25 tháng 8 năm 2026, Báo cáo số 299/BC-SKHCHN ngày 16
tháng 9 năm 2026;*

*Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định ban hành về Quy chế xét tặng Giải
thưởng sản phẩm truyền thông về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và
chuyển đổi số thành phố Đồng Nai.*

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế xét tặng Giải thưởng sản phẩm truyền thông về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số thành phố Đồng Nai.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 05 tháng 10 năm 2026.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố; Giám đốc các Sở: Khoa học và Công nghệ, Tài chính; Giám đốc Kho bạc Nhà nước khu vực XVII; Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Vụ Pháp chế - Bộ Khoa học và Công nghệ;
- Cục Kiểm tra văn bản và Tổ chức thi hành pháp luật - Bộ Tư pháp;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam thành phố;
- Chủ tịch, các PCT UBND thành phố;
- Chánh, các PCVP UBND thành phố;
- Công báo điện tử thành phố;
- Báo và Phát thanh, Truyền hình Đồng Nai;
- Lưu: VT, HCTC, KGVX.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Trường Sơn

QUY CHẾ

Xét tặng Giải thưởng sản phẩm truyền thông về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số thành phố Đồng Nai
(Ban hành kèm theo Quyết định số 82/2026/QĐ-UBND)

**Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định về Giải thưởng sản phẩm truyền thông về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số thành phố Đồng Nai (sau đây gọi tắt là Giải thưởng), bao gồm nguyên tắc, đối tượng, điều kiện, tiêu chuẩn, trình tự, thủ tục, thẩm quyền tổ chức xét tặng, công nhận, trao và thu hồi Giải thưởng; trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan trong việc tổ chức và tham gia Giải thưởng theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 43 Nghị định số 263/2025/NĐ-CP quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo về cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm của tổ chức khoa học và công nghệ công lập, nhân lực, nhân tài và giải thưởng trong lĩnh vực khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Tác giả, nhóm tác giả có sản phẩm truyền thông tham gia xét tặng Giải thưởng theo quy định của Quy chế này.
2. Các cơ quan, tổ chức, đơn vị và cá nhân có liên quan đến việc tổ chức, tham gia, xét tặng, công nhận, trao và thu hồi Giải thưởng.

Điều 3. Chu kỳ, thời điểm và kinh phí tổ chức Giải thưởng

1. Chu kỳ, thời điểm tổ chức

Giải thưởng được tổ chức định kỳ hằng năm, 01 lần/năm, trong khoảng thời gian quý IV.

2. Kinh phí tổ chức Giải thưởng từ nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách quy định của Luật Ngân sách nhà nước, nguồn xã hội hóa và nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật. Kinh phí tổ chức Giải thưởng hằng năm được sử dụng để chi cho các nội dung sau:

- a) Chi hoạt động của Ban Tổ chức Giải thưởng;
- b) Chi hoạt động của Hội đồng Sơ khảo, Hội đồng Chung khảo;

c) Chi cho các hoạt động truyền thông và các khoản chi khác;

d) Chi cho tổ chức Lễ trao Giải thưởng.

3. Việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí tổ chức Giải thưởng thực hiện căn cứ khoản 4, khoản 5 Điều 8, Điều 31, Điều 32, Điều 42 và Điều 43 Luật Ngân sách nhà nước, kinh phí tổ chức Giải thưởng là khoản chi thuộc dự toán chi thường xuyên hằng năm do ngân sách thành phố bảo đảm, được giao về cho Sở Khoa học và Công nghệ (Cơ quan Thường trực) để lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán theo phân cấp ngân sách địa phương.

4. Các nội dung chi quy định tại khoản 2 Điều 3 Quy chế được áp dụng theo các quy định hiện hành sau:

Chi hoạt động chuyên môn của Ban Tổ chức, Hội đồng Sơ khảo, Hội đồng Chung khảo: Áp dụng quy định về chế độ chi thù lao, hội họp chuyên môn, tư vấn đánh giá theo Nghị quyết số 161/2019/NQ-HĐND ngày 12 tháng 7 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai quy định nội dung chi, mức chi cho hoạt động sáng kiến, sáng tạo trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

Chi công tác tuyên truyền, truyền thông, quảng bá Giải thưởng và Lễ trao Giải thưởng: Áp dụng theo Nghị quyết số 04/2025/NQ-HĐND ngày 03 tháng 10 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai về quy định mức chi chế độ công tác phí, chế độ chi hội nghị trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

Điều 4. Nguyên tắc xét tặng Giải thưởng

1. Các tác phẩm truyền thông về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số tham dự Giải thưởng là các tác phẩm đã được đăng, phát hoặc công bố chính thức trên các cơ quan báo chí, phát thanh - truyền hình; tạp chí, bản tin; cổng, trang thông tin điện tử của cơ quan, tổ chức được cấp phép theo quy định của pháp luật. Thời gian đăng, phát tác phẩm do Ban Tổ chức quyết định theo từng năm xét tặng Giải thưởng.

2. Đối với thể loại Báo in, Báo điện tử, Ban Tổ chức Giải thưởng chia làm 03 bảng dự thi như sau:

a) Bảng truyền thông báo chí chuyên nghiệp: Gồm các tác phẩm được đăng, phát trên các cơ quan báo chí, phát thanh - truyền hình Trung ương và địa phương được cấp phép theo quy định của pháp luật; tác giả là phóng viên, nhà báo, biên tập viên hoặc các tổ chức, cá nhân khác có tác phẩm được đăng, phát trên các cơ quan báo chí chính thống;

b) Bảng truyền thông khoa học - công nghệ không chuyên nghiệp: Gồm các tác phẩm được đăng, phát trên tạp chí, bản tin, đặc san, kỷ yếu, cổng, trang thông tin điện tử của cơ quan, tổ chức được cấp phép; tác giả là biên tập viên bản tin, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, học sinh, sinh viên và quần chúng nhân dân;

c) Đối với thể loại Truyền hình (báo hình), Phát thanh (báo nói), chỉ tổ chức 01 bảng dự thi - Bảng truyền thông báo chí chuyên nghiệp.

3. Mỗi tác giả hoặc nhóm tác giả được đăng ký tham dự Giải thưởng với một hoặc nhiều tác phẩm, thuộc cùng hoặc khác thể loại báo chí. Trường hợp có từ hai tác phẩm trở lên đủ điều kiện đạt giải thì chỉ được công nhận và trao một giải thưởng cao nhất. Loạt bài được tính là 01 tác phẩm và tối đa không quá 05 kỳ đăng, phát. Nhóm tác giả của mỗi tác phẩm báo chí không quá 5 người.

4. Các tác phẩm đã được trao Giải Báo chí quốc gia không thuộc diện xét tặng Giải thưởng theo Quy chế này.

5. Thành viên Ban Tổ chức, Hội đồng Sơ khảo và Hội đồng Chung khảo không được tham gia dự thi Giải thưởng để đảm bảo khách quan, công bằng trong quá trình xét tặng.

Điều 5. Giải quyết khiếu nại, tố cáo và thu hồi Giải thưởng

1. Tổ chức, cá nhân có quyền khiếu nại, tố cáo về kết quả xét tặng Giải thưởng hoặc các hành vi vi phạm Quy chế này trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày Ban Tổ chức công bố kết quả Giải thưởng theo Quyết định công nhận của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố. Việc khiếu nại, tố cáo và giải quyết được thực hiện theo quy định của pháp luật về khiếu nại, tố cáo.

2. Cơ quan Thường trực có trách nhiệm tiếp nhận, phân loại khiếu nại, tố cáo; tổng hợp, báo cáo Ban Tổ chức; Ban Tổ chức chuyển hồ sơ đến Hội đồng Giải thưởng hoặc cơ quan có thẩm quyền xem xét, xác minh, kết luận; thông báo kết quả giải quyết đến tổ chức, cá nhân có liên quan.

3. Trường hợp phát hiện tác phẩm đoạt Giải thưởng vi phạm quy định của pháp luật về báo chí, sở hữu trí tuệ, an ninh mạng, thông tin truyền thông hoặc pháp luật về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và thi đua, khen thưởng hoặc Quy chế này, Ban Tổ chức tổng hợp, báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, quyết định thu hồi Giải thưởng và hủy kết quả công nhận.

4. Giải thưởng bị thu hồi trong các trường hợp sau:

a) Tác phẩm vi phạm quy định về quyền tác giả, quyền liên quan hoặc bản quyền;

b) Tác phẩm có hành vi đạo văn, sao chép trái phép hoặc giả mạo;

c) Hồ sơ đăng ký dự thi không trung thực, giả mạo hoặc cung cấp thông tin sai sự thật làm ảnh hưởng đến kết quả xét tặng;

d) Tác phẩm vi phạm quy định của Luật Báo chí hoặc bị cơ quan có thẩm quyền kết luận có nội dung vi phạm pháp luật;

đ) Các trường hợp khác theo kết luận của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

5. Thu hồi Giải thưởng và trách nhiệm hoàn trả:

a) Trường hợp thu hồi: Tác giả, nhóm tác giả bị thu hồi Giải thưởng khi thuộc một trong các trường hợp: Vi phạm quy định tại Khoản 4 Điều này; bị phát hiện kê khai thông tin không trung thực trong hồ sơ dự thi; tác phẩm bị hủy bỏ kết quả theo kết luận của cơ quan có thẩm quyền hoặc theo quy định tại Điều 93 Luật Thi đua, khen thưởng.

b) Trình tự, thủ tục thu hồi:

Bước 1: Khi có căn cứ vi phạm hoặc khiếu nại, tố cáo được kết luận là đúng, Cơ quan Thường trực Giải thưởng (Sở Khoa học và Công nghệ) chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan thẩm tra, xác minh và lập hồ sơ đề nghị hủy bỏ kết quả Giải thưởng.

Bước 2: Cơ quan Thường trực trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Quyết định hủy bỏ kết quả xét trao Giải thưởng và thu hồi Giấy chứng nhận, Cúp Giải thưởng và tiền thưởng.

Bước 3: Trong thời hạn 15 ngày làm việc kể từ ngày Quyết định hủy bỏ kết quả có hiệu lực, tác giả, nhóm tác giả có trách nhiệm nộp lại Giấy chứng nhận, Cúp Giải thưởng và toàn bộ số tiền thưởng đã nhận về Cơ quan Thường trực Giải thưởng theo quy định tại Điều 579 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Bước 4: Cơ quan Thường trực thực hiện thu hồi, nộp lại ngân sách nhà nước số tiền thưởng đã thu hồi theo Luật Ngân sách nhà nước; đồng thời công khai Quyết định thu hồi trên Cổng thông tin điện tử thành phố và các phương tiện thông tin đại chúng.

Chương II

BAN TỔ CHỨC, CƠ QUAN THƯỜNG TRỰC VÀ HỘI ĐỒNG XÉT TẶNG GIẢI THƯỞNG

Điều 6. Ban Tổ chức

1. Ban Tổ chức Giải thưởng sản phẩm truyền thông về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số (sau đây gọi tắt là Ban Tổ chức) do Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố thành lập trên cơ sở đề xuất của Sở Khoa học và Công nghệ.

2. Thành phần Ban Tổ chức

a) Trưởng ban: Lãnh đạo Sở Khoa học và Công nghệ;

b) Phó Trưởng ban: Gồm đại diện Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy; Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

c) Các thành viên: Gồm Hội Nhà báo, Báo và Phát thanh, Truyền hình Đồng Nai và đại diện một số cơ quan liên quan.

3. Nhiệm vụ và quyền hạn của Ban Tổ chức

a) Quyết định thành lập Hội đồng Sơ khảo, Hội đồng Chung khảo; ban hành Quy chế làm việc của các Hội đồng;

b) Chỉ đạo, điều phối việc tổ chức các hoạt động liên quan đến công tác xét tặng Giải thưởng theo đúng quy định;

c) Tiếp nhận, chỉ đạo giải quyết các kiến nghị, khiếu nại liên quan đến công tác xét tặng Giải thưởng trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao.

4. Phân công nhiệm vụ

a) Trưởng Ban Tổ chức chỉ đạo toàn diện các hoạt động của Ban Tổ chức; phân công nhiệm vụ cho các thành viên; ban hành Quy chế làm việc của các Hội đồng Sơ khảo, Chung khảo; ký các văn bản liên quan đến tổ chức Giải thưởng; chủ trì các cuộc họp của Ban;

b) Phó Trưởng Ban Tổ chức chịu trách nhiệm tổ chức triển khai hoạt động Giải thưởng theo nhiệm vụ được Trưởng Ban Tổ chức phân công; chịu trách nhiệm thẩm định nội dung các tác phẩm dự thi về công tác tư tưởng, bảo đảm tuân thủ các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước;

c) Các thành viên Ban Tổ chức thực hiện nhiệm vụ theo phân công của Trưởng Ban, chủ động phối hợp theo lĩnh vực được giao để bảo đảm tiến độ và chất lượng công việc;

d) Thành viên thư ký do Cơ quan Thường trực đề xuất, có trách nhiệm giúp Ban Tổ chức trong việc tổng hợp, ghi biên bản các cuộc họp, tổ chức thực hiện các hoạt động của Giải thưởng.

5. Các thành viên Ban Tổ chức có trách nhiệm tham dự đầy đủ các cuộc họp và hoạt động của Ban Tổ chức; nếu vắng mặt thì phải thông báo cho Trưởng Ban Tổ chức. Trưởng Ban báo cáo, đề xuất Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố xem xét thay thế thành viên.

6. Ban Tổ chức được quyền sử dụng các tác phẩm đoạt Giải thưởng cho mục đích truyền thông, phổ biến, quảng bá về hoạt động khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, bảo đảm đúng quy định pháp luật về bản quyền và quyền tác giả.

7. Trong quá trình hoạt động, Ban Tổ chức được sử dụng con dấu của Sở Khoa học và Công nghệ để thực hiện các nhiệm vụ liên quan theo quy định.

8. Ban Tổ chức chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố về việc tổ chức, triển khai Giải thưởng theo đúng Quy chế này và các quy định của pháp luật có liên quan.

Điều 7. Cơ quan Thường trực Giải thưởng

Sở Khoa học và Công nghệ là Cơ quan Thường trực Giải thưởng, có trách nhiệm giúp Ban Tổ chức thực hiện các nhiệm vụ sau:

1. Tham mưu, giúp Ban Tổ chức tổ chức triển khai, phổ biến và hướng dẫn thực hiện Quy chế Giải thưởng.

2. Là đầu mối tiếp nhận, kiểm tra, tổng hợp hồ sơ dự thi do các tác giả, nhóm tác giả gửi đến; chuẩn bị nội dung, tài liệu phục vụ hoạt động của Hội đồng Sơ khảo, Hội đồng Chung khảo; tổng hợp kết quả xét chọn trình Ban Tổ chức.

3. Chuẩn bị các điều kiện về hồ sơ, tài liệu, cơ sở vật chất phục vụ hoạt động của Ban Tổ chức và các Hội đồng.

4. Chủ trì, phối hợp huy động các nguồn tài trợ hợp pháp cho Giải thưởng theo quy định của pháp luật.

5. Tổng hợp, tham mưu Ban Tổ chức trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, quyết định công nhận kết quả và trao Giải thưởng theo quy định.

6. Tham mưu, giúp Ban Tổ chức tổ chức công bố kết quả, Lễ trao Giải thưởng và thực hiện các nhiệm vụ khác theo phân công của Ban Tổ chức.

7. Chủ trì, tổng hợp hồ sơ khen thưởng đối với các tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu trong công tác tổ chức, triển khai Cuộc thi và đề xuất Chủ tịch UBND thành phố khen thưởng theo quy định.

Điều 8. Hội đồng xét tặng Giải thưởng

1. Hội đồng xét tặng Giải thưởng bao gồm Hội đồng Sơ khảo và Hội đồng Chung khảo.

2. Hội đồng Sơ khảo và Hội đồng Chung khảo do Ban Tổ chức quyết định thành lập để thực hiện việc xét chọn các tác phẩm tham dự Giải thưởng theo Quy chế này.

3. Hội đồng làm việc theo nguyên tắc tập thể, dân chủ, khách quan, công bằng và chịu trách nhiệm về kết quả xét chọn theo chức năng, nhiệm vụ được giao. Thành viên Hội đồng thực hiện việc đánh giá, chấm điểm độc lập đối với các tác phẩm tham dự Giải thưởng.

4. Thành viên Hội đồng không tham gia đánh giá, chấm điểm, xét chọn đối với tác phẩm mà mình là tác giả, đồng tác giả hoặc có quyền, lợi ích liên quan trực tiếp đến tác phẩm đó.

5. Hội đồng thực hiện việc xét chọn, đánh giá và chấm điểm theo quy định của Quy chế này và Quy chế làm việc của Hội đồng do Ban Tổ chức ban hành.

Chương III

THẺ LỆ GIẢI THƯỞNG

Điều 9. Tiêu chuẩn xét tặng Giải thưởng

Sản phẩm truyền thông được xét tặng Giải thưởng là những tác phẩm tiêu biểu, có chất lượng nội dung và hình thức xuất sắc, đáp ứng đầy đủ các tiêu chuẩn xét tặng theo quy định. Cụ thể:

1. Về nội dung

Tác phẩm phản ánh sâu sắc, toàn diện và có tính phát hiện về các lĩnh vực khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, trong đó tập trung vào một hoặc một số nội dung sau:

a) Thông tin, phân tích, đánh giá các hoạt động nghiên cứu, ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; chuyển giao tri thức, công nghệ và chuyển đổi số vào thực tiễn đời sống, sản xuất và kinh doanh;

b) Phát hiện, đề xuất các ý tưởng, sáng kiến, mô hình có giá trị nhằm thúc đẩy phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trên địa bàn thành phố Đồng Nai;

c) Giới thiệu các thành tựu, sản phẩm khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số tiêu biểu có tác động tích cực đến phát triển kinh tế - xã hội, bảo vệ môi trường, nâng cao chất lượng cuộc sống;

d) Ghi nhận, phản ánh các hoạt động nổi bật về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số của các cơ quan, ban, ngành, địa phương, tổ chức, doanh nghiệp;

đ) Biểu dương các tập thể, cá nhân tiêu biểu có đóng góp xuất sắc trong nghiên cứu khoa học, triển khai ứng dụng công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số;

e) Phản ánh kịp thời các khó khăn, vướng mắc, bất cập trong thực hiện cơ chế, chính sách mới về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

2. Về thể thức

Sản phẩm truyền thông gửi tham dự Giải thưởng phải thể hiện đầy đủ thông tin về tác giả, tên tác phẩm và thời gian đăng tải, nhằm đảm bảo rõ ràng về nguồn gốc và tính xác thực của bài viết. Tác phẩm không được vi phạm các quy định của pháp luật liên quan đến bản quyền và nội dung báo chí. Thể thức nộp bài cụ thể như sau:

a) Tác phẩm báo in: Nộp dưới dạng bản scan có chất lượng cao, đảm bảo độ phân giải tối thiểu 300dpi. Tập gửi phải được lưu dưới định dạng PDF, JPEG hoặc PNG, đồng thời ghi rõ tên tác phẩm trong tên tệp. Trong trường hợp tác phẩm có nhiều trang, nén tất cả các tệp vào một file zip và gửi kèm;

b) Tác phẩm báo điện tử: Nộp dưới dạng đường dẫn gốc (link) tác phẩm hoặc nhóm tác phẩm đã được đăng tải trên báo điện tử thuộc cơ quan báo chí được cấp phép theo quy định của pháp luật;

Trường hợp tác phẩm có sử dụng yếu tố đa phương tiện (video, đồ họa, ảnh động, âm thanh), tác giả có trách nhiệm bảo đảm các nội dung và chức năng này vẫn truy cập được đầy đủ, hiển thị đúng và hoạt động bình thường tại thời điểm Hội đồng tiến hành xét giải.

c) Tác phẩm phát thanh: Nộp dưới dạng đường dẫn (link) phát sóng trên nền tảng hợp pháp hoặc file âm thanh lưu trữ trên thiết bị USB, kèm theo lời bình (hoặc kịch bản chương trình);

d) Tác phẩm truyền hình: Nộp dưới dạng đường dẫn (link) phát sóng trên nền tảng hợp pháp hoặc file video lưu trữ trên thiết bị USB, kèm lời bình (hoặc kịch bản chương trình);

đ) Tác phẩm ảnh báo chí: Nộp dưới dạng đường dẫn (link) đăng tải trên nền tảng hợp pháp, có thể là ảnh đơn, nhóm ảnh hoặc phóng sự ảnh được thể hiện bằng ảnh màu hoặc đen trắng. Trong trường hợp cần thiết, Ban Tổ chức có quyền yêu cầu tác giả cung cấp file gốc và bằng chứng đăng tải để kiểm chứng.

3. Về chất lượng và hiệu quả xã hội của tác phẩm:

a) Tác phẩm phải bảo đảm tính chính xác, khách quan, trung thực, kịp thời và phù hợp với chuẩn mực báo chí; có cách tiếp cận khoa học, sử dụng nguồn thông tin đáng tin cậy, được thể hiện dưới hình thức diễn đạt rõ ràng, mạch lạc, phù hợp với từng loại hình báo chí;

b) Tác phẩm có tác động tích cực đến xã hội; góp phần nâng cao nhận thức của công chúng về vai trò của khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; tạo sự lan tỏa trong dư luận, khơi dậy tinh thần đổi mới, sáng tạo trong cộng đồng, thúc đẩy ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số vào thực tiễn đời sống, sản xuất và quản lý.

Điều 10. Hồ sơ và cách thức gửi tác phẩm tham dự Giải thưởng

1. Hồ sơ tham dự gồm:

a) Phiếu đăng ký tham dự Giải thưởng (theo mẫu quy định tại Phụ lục I ban hành kèm theo Quy chế này);

b) Tác phẩm tham dự theo quy định tại Điều 9 của Quy chế này.

2. Các cơ quan báo chí, tác giả hoặc nhóm tác giả gửi hồ sơ tham dự Giải thưởng đến Cơ quan Thường trực thông qua một trong các hình thức sau:

a) Gửi trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính;

b) Gửi qua thư điện tử (email) theo địa chỉ do Ban Tổ chức công bố;

c) Gửi thông qua nền tảng số hoặc hệ thống thông tin điện tử do Cơ quan Thường trực hoặc cơ quan có thẩm quyền triển khai.

Điều 11. Quy trình xét tặng, công bố và trao Giải thưởng

Quy trình xét tặng, công bố và trao Giải thưởng được thực hiện qua 03 bước sau đây:

1. Bước 1: Xét chọn vòng Sơ khảo

a) Trên cơ sở các sản phẩm truyền thông do các tác giả, nhóm tác giả gửi về, Cơ quan Thường trực tiếp nhận, kiểm tra, tổng hợp và phân loại hồ sơ tham dự; chuyển Hội đồng Sơ khảo để tổ chức chấm điểm theo quy định;

b) Các thành viên Hội đồng Sơ khảo tiến hành đánh giá, chấm điểm các tác phẩm theo tiêu chí quy định (theo mẫu quy định tại Phụ lục II ban hành kèm theo Quy chế này). Các tác phẩm đạt từ 70 điểm trở lên (trên thang điểm 100) được xem xét đề xuất vào vòng Chung khảo;

Trường hợp số lượng tác phẩm đạt từ 70 điểm trở lên vượt quá số lượng tác phẩm dự kiến đưa vào vòng Chung khảo theo Kế hoạch tổ chức Giải thưởng, Hội đồng Sơ khảo lựa chọn theo thứ tự điểm từ cao xuống thấp. Đối với các tác phẩm có cùng số điểm, Hội đồng Sơ khảo quyết định bằng hình thức bỏ phiếu kín; trường hợp số phiếu ngang nhau thì quyết định theo ý kiến của Chủ tịch Hội đồng.

c) Căn cứ kết quả chấm điểm Sơ khảo, Ban Tổ chức quyết định danh sách tác phẩm vào vòng Chung khảo.

2. Bước 2: Xét chọn vòng Chung khảo

a) Dựa trên kết quả đã được phê duyệt từ vòng Sơ khảo, Hội đồng Chung khảo tiến hành xem xét, lựa chọn các tác phẩm đoạt giải;

b) Kết quả chấm của Hội đồng Chung khảo được lập thành biên bản (theo mẫu quy định tại Phụ lục III ban hành kèm theo Quy chế này), gửi Ban Tổ chức tổng hợp, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố quyết định công nhận kết quả và cơ cấu Giải thưởng;

c) Sau khi Hội đồng Chung khảo hoàn thành việc xét chọn, Ban Tổ chức công khai danh sách các tác phẩm dự kiến đạt Giải thưởng trên Cổng thông tin điện tử của Sở Khoa học và Công nghệ hoặc phương tiện thông tin phù hợp để tiếp nhận ý kiến phản ánh, kiến nghị (nếu có). Danh sách được công khai trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày đăng tải. Hết thời hạn tiếp nhận ý kiến, Ban Tổ chức tổng hợp, xử lý các ý kiến (nếu có) và trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, quyết định công nhận kết quả Giải thưởng.

3. Bước 3: Công bố và tổ chức Lễ trao Giải thưởng

Căn cứ Quyết định công nhận kết quả Giải thưởng của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố, Ban Tổ chức công bố kết quả và tổ chức Lễ trao Giải thưởng. Thời điểm tổ chức cụ thể do Ban Tổ chức quyết định, bảo đảm phù hợp với tiến độ

tổ chức và theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, các văn bản hướng dẫn liên quan.

Điều 12. Cơ cấu Giải thưởng

1. Cơ cấu Giải thưởng: Được trao cho các loại hình báo chí (Báo in, Báo điện tử, Phát thanh, Truyền hình, Ảnh báo chí), cụ thể:

a) Báo in

- Bảng chuyên nghiệp: 01 Giải A, 01 Giải B, 01 Giải C, 01 Giải Khuyến khích.

- Bảng không chuyên nghiệp: 01 Giải A, 01 Giải B, 01 Giải C, 01 Giải Khuyến khích.

b) Báo điện tử:

- Bảng chuyên nghiệp: 01 Giải A, 01 Giải B, 01 Giải C, 01 Giải Khuyến khích.

- Bảng không chuyên nghiệp: 01 Giải A, 01 Giải B, 01 Giải C, 01 Giải Khuyến khích.

c) Phát thanh: 01 Giải A, 01 Giải B, 01 Giải C, 01 Giải Khuyến khích.

d) Truyền hình: 01 Giải A, 01 Giải B, 01 Giải C, 01 Giải Khuyến khích.

e) Ảnh báo chí: 01 Giải A, 01 Giải B, 01 Giải C, 01 Giải Khuyến khích.

2. Mức chi:

a) Tác giả hoặc nhóm tác giả đoạt giải A, giải B, giải C và giải Khuyến khích được trao tặng Chứng nhận của Ban Tổ chức, Cúp Giải thưởng và tiền thưởng theo quy định tại điểm b khoản này. Kinh phí chế tác Cúp Giải thưởng và Chứng nhận được tính trong dự toán kinh phí tổ chức Giải thưởng quy định tại Điều 3 Quy chế này, không khấu trừ vào tiền thưởng của tác giả, nhóm tác giả đoạt giải;

b) Mức tiền thưởng được chi từ nguồn ngân sách nhà nước theo quy định hiện hành hoặc từ nguồn xã hội hóa do Ban Tổ chức vận động (nếu có), cụ thể:

- | | |
|----------------------|-----------------------|
| - Giải A: | 25.000.000 đồng/giải. |
| - Giải B: | 20.000.000 đồng/giải. |
| - Giải C: | 15.000.000 đồng/giải. |
| - Giải Khuyến khích: | 5.000.000 đồng/giải. |

Chương IV

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 13. Trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức liên quan

1. Sở Nội vụ

Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ tham mưu trình Chủ tịch UBND thành phố xem xét, khen thưởng (nếu có).

2. Sở Tài chính

Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ và các đơn vị có liên quan, trên cơ sở danh sách hồ sơ khen thưởng đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt và đề xuất kinh phí của Sở Khoa học và Công nghệ, tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố bố trí kinh phí thực hiện phù hợp với khả năng cân đối của ngân sách thành phố và quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn theo quy định.

Điều 14. Việc sửa đổi, bổ sung Quy chế

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, các cơ quan, tổ chức và cá nhân kịp thời phản ánh về Sở Khoa học và Công nghệ để tổng hợp, trình Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, sửa đổi, bổ sung Quy chế cho phù hợp.

Phụ lục

*(Ban hành kèm theo Quyết định số /2026/QĐ-UBND ngày tháng năm 2026
của Ủy ban nhân dân thành phố Đồng Nai)*

Phụ lục I

PHIẾU ĐĂNG KÝ THAM DỰ GIẢI THƯỞNG SẢN PHẨM TRUYỀN THÔNG VỀ KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ, ĐỔI MỚI SÁNG TẠO VÀ CHUYỂN ĐỔI SỐ THÀNH PHỐ ĐỒNG NAI

I. THÔNG TIN VỀ TÁC GIẢ/NHÓM TÁC GIẢ

Họ và tên:

(Ghi đầy đủ tên tác giả/nhóm tác giả theo CMND/CCCD)

Bút danh:

(Bút danh ghi theo tác phẩm đăng ký tham dự)

Địa chỉ:

Điện thoại:

Cơ quan/đơn vị công tác:

II. THÔNG TIN VỀ TÁC PHẨM

1. Tên tác phẩm/nhóm tác phẩm:

2. Thể loại:

3. Tóm tắt nội dung (không quá 200 chữ):

4. Thời gian đăng/phát sóng tác phẩm:

5. Cơ quan đăng tải/phát sóng:

(Ghi tên Cơ quan báo chí theo đúng Giấy phép hoạt động)

Tôi/Chúng tôi đăng ký tham dự Giải thưởng sản phẩm truyền thông về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số thành phố Đồng Nai.

Tôi/Chúng tôi cam kết tác phẩm/nhóm tác phẩm này chưa đoạt Giải thưởng Báo chí quốc gia, Giải báo chí của các Bộ, ngành Trung ương và hoàn toàn chịu trách nhiệm về bản quyền tác giả, tính chính xác của thông tin theo quy định của pháp luật./.

Đồng Nai, ngày tháng năm

NGƯỜI ĐĂNG KÝ

(Ký và ghi rõ họ tên)

Phụ lục II
TIÊU CHÍ THẨM ĐỊNH TÁC PHẨM THAM DỰ
GIẢI THƯỞNG SẢN PHẨM TRUYỀN THÔNG VỀ KHOA HỌC,
CÔNG NGHỆ, ĐỔI MỚI SÁNG TẠO VÀ CHUYỂN ĐỔI SỐ
THÀNH PHỐ ĐỒNG NAI

Stt	Nhóm tiêu chí	Tiêu chí cụ thể	Điểm tối đa
1	Tính chính xác, khách quan	a) Thông tin, số liệu được kiểm chứng từ các nguồn tin cậy (báo cáo, nghiên cứu khoa học, văn bản pháp lý)	15
		b) Dẫn chứng phải chính xác, không làm sai lệch bản chất, không gây hiểu nhầm hoặc xuyên tạc thông tin	15
2	Tính khoa học, chuyên môn	a) Sử dụng đúng thuật ngữ, khái niệm chuyên ngành; giải thích có cơ sở khoa học	15
		b) Thể hiện chiều sâu chuyên môn, có phân tích, so sánh hoặc lập luận rõ ràng	15
3	Tính phù hợp với chính sách, định hướng	a) Bám sát chủ đề của Giải thưởng và các lĩnh vực ưu tiên theo chỉ đạo của Thành ủy	10
		b) Không mâu thuẫn với chủ trương, nghị quyết, kế hoạch đã ban hành của Đảng, Nhà nước	10
4	Tác động xã hội và khả năng lan tỏa	a) Có khả năng truyền cảm hứng, thu hút công chúng, góp phần nâng cao nhận thức của cộng đồng về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	10
		b) Có mức độ lan tỏa và ảnh hưởng xã hội rõ rệt, tạo tác động tích cực đối với cộng đồng và các chủ thể tham gia hoạt động khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.	10

Phụ lục III
CÁC BIỂU MẪU PHỤC VỤ CÔNG TÁC XÉT TẶNG GIẢI THƯỞNG
SẢN PHẨM TRUYỀN THÔNG VỀ KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ,
ĐỔI MỚI SÁNG TẠO VÀ CHUYỂN ĐỔI SỐ THÀNH PHỐ ĐỒNG NAI

Mẫu 01 - Phiếu đánh giá, chấm điểm tác phẩm tham dự giải thưởng

PHIẾU ĐÁNH GIÁ, CHẤM ĐIỂM TÁC PHẨM THAM DỰ GIẢI THƯỞNG
Giải thưởng truyền thông về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển
đổi số thành phố Đồng Nai

I. THÔNG TIN TÁC PHẨM

1. Tên tác phẩm:

2. Thể loại:

☐ Báo in ☐ Báo điện tử ☐ Phát thanh ☐ Truyền hình ☐ Ảnh báo chí

3. Tác giả/nhóm tác giả:

4. Cơ quan báo chí/đơn vị:

5. Thời gian đăng tải/phát sóng:

6. Vòng xét:

☐ Sơ khảo

☐ Chung khảo

II. ĐÁNH GIÁ, CHẤM ĐIỂM

Stt	Nhóm tiêu chí	Tiêu chí cụ thể	Điểm tối đa	Điểm đánh giá
1	Tính chính xác, khách quan	a) Thông tin, số liệu được kiểm chứng từ nguồn tin cậy (báo cáo, nghiên cứu khoa học, văn bản pháp lý)	15	
		b) Dẫn chứng phải chính xác, không làm sai lệch bản chất, không gây hiểu nhầm hoặc xuyên tạc thông tin	15	
2	Tính khoa học, chuyên môn	a) Sử dụng đúng thuật ngữ, khái niệm chuyên ngành; giải thích có cơ sở khoa học	15	

Stt	Nhóm tiêu chí	Tiêu chí cụ thể	Điểm tối đa	Điểm đánh giá
		b) Thể hiện chiều sâu chuyên môn, có phân tích, so sánh hoặc lập luận rõ ràng	15	
3	Tính phù hợp với chính sách, định hướng	a) Bám sát chủ đề của Giải thưởng và các lĩnh vực ưu tiên theo chỉ đạo của Thành ủy	10	
		b) Không mâu thuẫn với chủ trương, nghị quyết, kế hoạch đã ban hành của Đảng, Nhà nước	10	
4	Tác động xã hội và khả năng lan tỏa	a) Có khả năng truyền cảm hứng, thu hút công chúng, góp phần nâng cao nhận thức của cộng đồng về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	10	
		b) Có mức độ lan tỏa và ảnh hưởng xã hội rõ rệt, tạo tác động tích cực đối với cộng đồng và các chủ thể tham gia hoạt động khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.	10	
Tổng cộng			100	

Đồng Nai, ngày tháng năm

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG

(Ký và ghi rõ họ tên)

Mẫu 02 - Biên bản họp Hội đồng Sơ khảo

BIÊN BẢN HỌP HỘI ĐỒNG SƠ KHẢO

**Giải thưởng sản phẩm truyền thông về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo
và chuyển đổi số thành phố Đồng Nai**

I. THỜI GIAN VÀ ĐỊA ĐIỂM

Thời gian: giờ phút, ngày tháng năm

II. THÀNH PHẦN THAM DỰ

1. Chủ trì và Thư ký:

Chủ trì: Ông/Bà _____ - Chức vụ _____

Thư ký: Ông/Bà _____ - Chức vụ _____

2. Thành viên Hội đồng Sơ khảo

- Ông/Bà _____ - Chức vụ _____

- Ông/Bà _____ - Chức vụ _____

- Ông/Bà _____ - Chức vụ _____

- Ông/Bà _____ - Chức vụ _____

- Ông/Bà _____ - Chức vụ _____

3. Đại biểu tham dự (nếu có):

- Ông/Bà _____ - Chức vụ _____

- Ông/Bà - Chức vụ

Tổng số thành viên Hội đồng: người.

Số thành viên có mặt: người.

Số thành viên vắng mặt: người.

III. NỘI DUNG CUỘC HỌP

1. Báo cáo kết quả tiếp nhận và tổng hợp hồ sơ tham dự

Thư ký Hội đồng báo cáo kết quả tiếp nhận, kiểm tra, tổng hợp và phân loại hồ sơ tham dự Giải thưởng.

Tổng số tác phẩm tiếp nhận: tác phẩm.

Phân loại tác phẩm theo thể loại và bảng dư thi:

- Báo in: tác phẩm.

+ Bảng chuyên nghiệp: tác phẩm.

+ Bảng không chuyên: tác phẩm.

- Báo điện tử: tác phẩm.

+ Bảng chuyên nghiệp: tác phẩm.

+ Bảng không chuyên: tác phẩm.

- Phát thanh: tác phẩm.

- Truyền hình: tác phẩm.

- Ảnh báo chí: tác phẩm.

Kết quả kiểm tra hồ sơ:

- Số tác phẩm đủ điều kiện đưa vào chấm Sơ khảo: tác phẩm.

- Số tác phẩm không đủ điều kiện: tác phẩm.

Lý do đối với các tác phẩm không đủ điều kiện (nếu có):

2. Đánh giá, chấm điểm và xét chọn vòng Sơ khảo

Căn cứ tiêu chí xét tặng Giải thưởng và kết quả đánh giá, chấm điểm của các thành viên Hội đồng, Hội đồng Sơ khảo tiến hành xem xét, thảo luận và thống nhất kết quả chấm điểm các tác phẩm tham dự.

2.1 Kết quả chấm điểm

STT	TÊN TÁC PHẨM	TÁC GIẢ/NHÓM TÁC GIẢ	CƠ QUAN/ĐƠN VỊ	ĐIỂM SƠ KHẢO

2.2 Danh sách tác phẩm đề xuất vào vòng Chung khảo

Căn cứ kết quả chấm điểm và quy định tại Quy chế Giải thưởng, Hội đồng Sơ khảo thống nhất danh sách các tác phẩm đề xuất vào vòng Chung khảo như sau:

a) Báo in: Bảng chuyên nghiệp; Bảng không chuyên nghiệp

- Bảng chuyên nghiệp: tác phẩm

- Bảng không chuyên nghiệp: tác phẩm

STT	TÊN TÁC PHẨM	TÁC GIẢ/NHÓM TÁC GIẢ	CƠ QUAN/ĐƠN VỊ	ĐIỂM SƠ KHẢO

b) Báo điện tử: Bảng chuyên nghiệp; Bảng không chuyên nghiệp

- Bảng chuyên nghiệp: tác phẩm

- Bảng không chuyên nghiệp: tác phẩm

STT	TÊN TÁC PHẨM	TÁC GIẢ/NHÓM TÁC GIẢ	CƠ QUAN/ĐƠN VỊ	ĐIỂM SỐ KHẢO

c) Phát thanh

Số tác phẩm đề xuất vào vòng Chung khảo: tác phẩm.

STT	TÊN TÁC PHẨM	TÁC GIẢ/NHÓM TÁC GIẢ	CƠ QUAN/ĐƠN VỊ	ĐIỂM SỐ KHẢO

d) Truyền hình

Số tác phẩm đề xuất vào vòng Chung khảo: tác phẩm.

STT	TÊN TÁC PHẨM	TÁC GIẢ/NHÓM TÁC GIẢ	CƠ QUAN/ĐƠN VỊ	ĐIỂM SỐ KHẢO

e) Ảnh báo chí

Số tác phẩm đề xuất vào vòng Chung khảo: tác phẩm.

STT	TÊN TÁC PHẨM	TÁC GIẢ/NHÓM TÁC GIẢ	CƠ QUAN/ĐƠN VỊ	ĐIỂM SƠ KHẢO

3. Ý kiến của thành viên Hội đồng:

4. Xem xét ý kiến phản ánh, kiến nghị và các vấn đề phát sinh:

Tính đến thời điểm họp, Hội đồng ghi nhận trường hợp ý kiến phản ánh, kiến nghị liên quan đến các tác phẩm tham dự Giải thưởng.

Nội dung phản ánh, kiến nghị:

Ý kiến của Hội đồng và kết quả xem xét, xử lý:

IV. KẾT LUẬN

Sau khi thảo luận, Hội đồng Sơ khảo thống nhất:

1. Thông qua kết quả đánh giá, chấm điểm các tác phẩm tham dự vòng Sơ khảo theo nội dung nêu tại Biên bản này.

2. Thống nhất danh sách các tác phẩm đề xuất vào vòng Chung khảo theo danh sách nêu tại Mục II của Biên bản này.

3. Giao Thư ký Hội đồng hoàn thiện Biên bản họp, bảng tổng hợp kết quả chấm điểm và danh sách tác phẩm đề xuất vào vòng Chung khảo, báo cáo Ban Tổ chức/Cơ quan Thường trực để thực hiện các bước tiếp theo theo quy định.

Biên bản được lập xong lúc giờ phút, ngày tháng năm và đã được các thành viên Hội đồng dự họp nghe, thống nhất thông qua./.

Nơi nhận:

- Chủ tịch, các PCT UBND thành phố;
- Ban Giám đốc Sở (b/c);
- Ban Tổ chức Giải thưởng;
- Phòng ĐMST, TTKHCN;
- Lưu: VT, TTKHCN, ĐMST (3b).

THƯ KÝ

CHỦ TRÌ

Mẫu 03 - Biên bản họp Hội đồng Chung khảo

BIÊN BẢN HỌP HỘI ĐỒNG CHUNG KHẢO

**Xét chọn tác phẩm đạt Giải thưởng sản phẩm truyền thông
về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số thành phố Đồng Nai**

I. THỜI GIAN VÀ ĐỊA ĐIỂM

Thời gian: giờ phút, ngày tháng năm

II. THÀNH PHẦN THAM DỰ

1. Chủ trì và Thư ký:

Chủ trì: Ông/Bà - Chức vụ

Thư ký: Ông/Bà _____ - Chức vụ _____

2. Thành viên Hội đồng Sơ khảo

- Ông/Bà _____ - Chức vụ _____

- Ông/Bà _____ - Chức vụ _____

- Ông/Bà _____ - Chức vụ _____

- Ông/Bà _____ - Chức vụ _____

- Ông/Bà _____ - Chức vụ _____

3. Đại biểu tham dự (nếu có):

- Ông/Bà _____ - Chức vụ _____

- Ông/Bà _____ - Chức vụ _____

Tổng số thành viên Hội đồng: người.

Số thành viên có mặt: người.

Số thành viên vắng mặt: người.

III. NỘI DUNG CUỘC HỌP

1. Báo cáo kết quả xét chọn vòng Sơ khảo

Thư ký Hội đồng báo cáo kết quả vòng Sơ khảo và danh sách các tác phẩm được Ban Tổ chức quyết định đưa vào vòng Chung khảo.

Tổng số tác phẩm được đưa vào vòng Chung khảo: tác phẩm.

Phân loại tác phẩm theo thể loại và bảng dự thi:

- Báo in: tác phẩm.

+ Bảng chuyên nghiệp: tác phẩm.

+ Bảng không chuyên: tác phẩm.

- Báo điện tử: tác phẩm.

+ Bảng chuyên nghiệp: tác phẩm.

+ Bảng không chuyên: tác phẩm.

- Phát thanh: tác phẩm.

- Truyền hình: tác phẩm.
- Ảnh báo chí: tác phẩm.

2. Đánh giá và xét chọn tác phẩm đoạt Giải thưởng

Căn cứ kết quả vòng Sơ khảo và tiêu chí xét tặng Giải thưởng, Hội đồng Chung khảo tiến hành xem xét, đánh giá và lựa chọn các tác phẩm đoạt Giải thưởng.

Hội đồng Chung khảo xem xét, đề nghị trao 07 Giải A, 07 Giải B, 07 Giải C, 07 Giải Khuyến khích.

Tổng cộng là 28 Giải thưởng. Chi tiết như sau:

a) Báo in: Bảng chuyên nghiệp; Bảng không chuyên nghiệp

- Bảng chuyên nghiệp: 01 Giải A, 01 Giải B, 01 Giải C, 01 Giải Khuyến khích

- Bảng không chuyên nghiệp: 01 Giải A, 01 Giải B, 01 Giải C, 01 Giải Khuyến khích

STT	TÊN TÁC PHẨM	TÁC GIẢ/NHÓM TÁC GIẢ	CƠ QUAN/ĐƠN VỊ	GIẢI THƯỞNG ĐỀ NGHỊ

b) Báo điện tử: Bảng chuyên nghiệp; Bảng không chuyên nghiệp

- Bảng chuyên nghiệp: 01 Giải A, 01 Giải B, 01 Giải C, 01 Giải Khuyến khích

- Bảng không chuyên nghiệp: 01 Giải A, 01 Giải B, 01 Giải C, 01 Giải Khuyến khích

STT	TÊN TÁC PHẨM	TÁC GIẢ/NHÓM TÁC GIẢ	CƠ QUAN/ĐƠN VỊ	GIẢI THƯỞNG ĐỀ NGHỊ

c) Phát thanh:

Xét 01 Giải A, 01 Giải B, 01 Giải C, 01 Giải Khuyến khích

STT	TÊN TÁC PHẨM	TÁC GIẢI/NHÓM TÁC GIẢ	ĐỊA CHỈ	GIẢI THƯỞNG ĐỀ NGHỊ

d) Truyền hình:

Xét 01 Giải A, 01 Giải B, 01 Giải C, 01 Giải Khuyến khích

STT	TÊN TÁC PHẨM	TÁC GIẢI/NHÓM TÁC GIẢ	ĐỊA CHỈ	GIẢI THƯỞNG ĐỀ NGHỊ

đ) Ảnh báo chí:

Xét 01 Giải A, 01 Giải B, 01 Giải C, 01 Giải Khuyến khích

STT	TÊN TÁC PHẨM	TÁC GIẢI/NHÓM TÁC GIẢ	ĐỊA CHỈ	GIẢI THƯỞNG ĐỀ NGHỊ

3. Ý kiến của thành viên Hội đồng:

4. Xem xét ý kiến phản ánh, kiến nghị và các vấn đề phát sinh:

Tính đến thời điểm họp, Hội đồng ghi nhận trường hợp ý kiến phản ánh, kiến nghị liên quan đến các tác phẩm tham dự Giải thưởng.

Nội dung phản ánh, kiến nghị:

Ý kiến của Hội đồng và kết quả xem xét, xử lý:

IV. KẾT LUẬN

Sau khi thảo luận, Hội đồng Chung khảo thống nhất:

1. Thông qua kết quả đánh giá, xét chọn các tác phẩm tham dự Giải thưởng.
2. Thống nhất đề nghị trao 07 Giải A, 07 Giải B, 07 Giải C và 07 Giải Khuyến khích, tổng cộng 28 Giải thưởng, cho các tác phẩm có tên trong danh sách kèm theo Biên bản này.
3. Giao Tổ Thư ký phối hợp với Trung tâm Khoa học và Công nghệ hoàn thiện Biên bản họp, danh sách tác phẩm đề nghị trao Giải thưởng và hồ sơ có liên quan; tham mưu Ban Tổ chức trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, quyết định công nhận kết quả và cơ cấu Giải thưởng theo quy định.
4. Các nội dung về công khai danh sách tác phẩm dự kiến đạt Giải thưởng, tiếp nhận và xử lý ý kiến phản ánh, kiến nghị (nếu có) được thực hiện theo quy định tại Quy chế này.

Biên bản được lập xong lúc giờ phút, ngày tháng năm và đã được các thành viên Hội đồng dự họp nghe, thống nhất thông qua./.

Nơi nhận:

- Chủ tịch, các PCT UBND thành phố;
- Ban Giám đốc Sở (b/c);
- Ban Tổ chức Giải thưởng;
- Phòng ĐMST, TTKHCN;
- Lưu: VT, TTKHCN, ĐMST (3b).

THƯ KÝ

CHỦ TRÌ